

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 22/2017/HSST
Ngày 28-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phụng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quàng Văn Pậu.

2. Bà Hoàng Thanh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2017/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Cà Văn H (tên gọi khác: Không), sinh năm 1979, tại Mường La, Sơn La, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKNKTT: bản N, xã M, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Cà Văn M (đã chết) và bà Cà Thị H, sinh năm 1962; Bị cáo có vợ Quàng Thị H, sinh năm 1982 và 02 con (con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2009); Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Lê Nhật L – Địa chỉ: Tổ 2, phường T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Vắng mặt có lý do.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Huy D –HKTT: Tổ 11, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; chỗ ở hiện nay: Số nhà 81, đường T, tổ 4, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Cà Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Cà Văn H là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định. Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 05/08/2017 H đi bộ lang thang trên đường Chu

Văn Thịnh thuộc tổ 2, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La. Khi đi qua cửa nhà số X, H thấy có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, bản 64GB màu vàng hồng để trên ghế trong phòng khách, không có người trông coi. H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại để bán lấy tiền tiêu xài. H lén lút đi vào trong phòng khách, rút chiếc điện thoại ra khỏi dây sạc, cất giấu vào túi quần rồi đi ra khỏi nhà. Đi đến khu vực tổ 8, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tháo sim ra, đi đến đường dốc kết nước, vứt sim điện thoại xuống đường, mang điện thoại lên Thuận Châu bán nhưng do màn hình bị khóa không có ai mua. Đến ngày 13/08/2017, H mang chiếc điện thoại trộm cắp được đến quán sửa chữa điện thoại của anh Nguyễn Huy D, sinh 1983 tại số 81, đường T, tổ 4, tổ phường Q, nói dối là của vợ H và bán cho anh D được số tiền 900.000 đồng. H đã tiêu xài cá nhân hết số tiền 563.000 đồng sau đó bị phát hiện, tại cơ quan Công an, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp số tiền 337.000 đồng còn lại.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, bản 64Gb màu vàng hồng, có kèm theo 01 ốp nhựa dẻo phía sau màu đen; số tiền 337.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Ngày 13/8/2017, Chị Lê Nhật L có đơn trình báo gửi công an phường Tô Hiệu về việc mất tài sản.

Ngày 14/8/2017 Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Sơn La đã ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản số 79/QĐ đối với: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, bản 64GB màu vàng hồng, có kèm theo 01 ốp nhựa cao su màu đen.

Tại Kết luận định giá tài sản số 185/TB-TCKH ngày 14/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản – UBND thành phố Sơn La, kết luận: chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, bản 64GB màu vàng hồng, có kèm theo 01 ốp nhựa cao su màu đen đã qua sử dụng từ tháng 12 năm 2015. Giá trị còn lại là 9.180.000 đồng.

Ngày 16/8/2017 Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Sơn La đã ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản số 252/QĐ đối với: số tiền 337.000 đồng là tiền thật hay tiền giả.

Tại Kết luận giám định số 503/KLGĐ ngày 23/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 01 tờ tiền VNĐ mệnh giá 100.000 đồng; 01 tờ tiền VNĐ mệnh giá 20.000 đồng; 01 tờ tiền VNĐ mệnh giá 10.000 đồng; 01 tờ tiền VNĐ mệnh giá 5.000 đồng; 01 tờ tiền VNĐ mệnh giá 2.000 đồng. Là tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Tại bản cáo trạng số 150/KSĐT ngày 01/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Cà Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên toà sau khi trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Cà Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Cà Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 điều 138, điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt Cà Văn H từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam ngày 15/8/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 điều 41 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S Plus, bản 64 GB màu vàng, hồng cho người bị hại;

Trả cho anh Nguyễn Huy D số tiền 337.000 đồng.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Chấp nhận người bị hại không yêu cầu bồi thường; Buộc bị cáo Cà Văn H phải tiếp tục bồi thường cho anh Nguyễn Huy D số tiền 563.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về tố tụng: Người bị hại chị Lê Nhật L, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Huy D có đơn xin xét xử vắng mặt, xét thấy người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, hội đồng xét xử xét xử vắng mặt vẫn đảm bảo được quyền lợi của người bị hại người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Xét bản luận tội và đề nghị giữ nguyên toàn bộ quyết định truy tố của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La là có căn cứ chấp nhận.

Tại phiên tòa bị cáo Cà Văn H thừa nhận ngày 05/8/2017 lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu đã thực hiện hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S Plus bản 64GB màu vàng hồng trị giá 9.180.000 đồng của chị Lê Nhật L. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, đơn trình báo và lời khai người bị hại, người liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S màu vàng của bị cáo Cà Văn H đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật Hình sự thuộc trường hợp nghiêm trọng có khung hình phạt từ sáu tháng đến ba năm tù.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người bị hại, gây mất trật tự an toàn xã hội nên cần có một mức hình phạt thích đáng đối với bị cáo. Bản thân bị cáo có đầy đủ hiểu biết, nhận thức về hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, bị cáo cũng đã bị Tòa án nhân dân huyện Mường La xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản nhưng do lười lao động, muốn có tiền để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo bất chấp pháp luật cố tình phạm tội. Do đó cần phải xử lý nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo biện pháp trừng trị, cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Huy D khi mua điện thoại của Cà Văn H, anh D không biết chiếc điện thoại đó là do Cà Văn H trộm cắp mà có, hành vi của anh D không cấu thành tội phạm. Anh D đề nghị bị cáo Cà Văn H bồi thường số tiền 900.000 đồng.

Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 điều 138 Bộ luật hình sự, xong xét hoàn cảnh bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus bản 64GB đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp chị Lê Nhật L là có căn cứ cần chấp nhận.

Đối với số tiền 337.000 đồng tạm giữ của bị cáo, xác định đây là số tiền bị cáo bán chiếc điện thoại trộm cắp của chị Lê Nhật L, khi mua anh D không biết tài sản do trộm cắp mà có, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cần trả lại cho anh Nguyễn Huy D.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường.

Buộc bị cáo Cà Văn H bồi thường tiếp cho anh Nguyễn Huy D số tiền 563.000 (năm trăm sáu ba nghìn đồng)

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Cà Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.

1. Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Cà Văn H 10 (mười) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam ngày 15/8/2017.

Không phạt bổ sung phạt tiền.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 điều 41 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho anh Nguyễn Huy D số tiền 337.000 đồng, tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam thu theo biên lai thu số 4309 quyển số 87, ngày 16/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2017 giữa Công an thành phố Sơn La và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng vào Điều 584. 586 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Cà Văn H có trách nhiệm bồi thường tiếp số tiền 563.000 (năm trăm sáu ba nghìn đồng) cho anh Nguyễn Huy D.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình Sự; khoản 1, 3 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Bị cáo Cà Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND(2);
- THADS thành phố Sơn La
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Phụng